

6

5

4

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2017/07/20	新機設計			K.Indei	±0.002 0.000 ±0.002 0.000 ±0.005 0.000 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
△						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
△						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
△						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
FINISH MARKS						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
G F						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00
W (VVVVVV)						0.00 ±0.005 0.000 ±0.01 0.00 ±0.1 0.00 ±0.2 0.00

指示無き面取り: C0.5

AF

SECTION "A-A"

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
K.Kamakura	K.Indei	部品図	ストリッパ
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	STRIPPER
HRC 58 ± 60°		部品図	脱模器
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
G04	2017/07/20	1:1	R103531

MAHUCH MOTOR CO.,LTD.

710x30x35

4

3

2

1

SNO: **R103531**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: T13*25*34	AA:15 MA:25 BJ:30 HT:40 GS:60 EN:90 AF:15 KT